

Số: **771** /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 24 tháng 8 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố 01 thủ tục hành chính mới
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013-NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 01 thủ tục hành chính mới thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*Có phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Tư pháp và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Cục Kiểm soát TTHC- Bộ Tư pháp;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Công Lự

Phụ lục
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2015
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Stt	Tên thủ tục hành chính
Lĩnh vực an toàn thực phẩm	
1	Thủ tục cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm

PHẦN II. NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1.Thủ tục cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất kinh doanh thực phẩm có trách nhiệm gửi một bộ hồ sơ đề nghị cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm đến Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản Gia Lai(24 Quang Trung - Pleiku - Gia Lai) qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp.

Bước 2:Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ

Công chức tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả kiểm tra hồ sơ:

* Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp hoặc vào sổ công văn đến (nếu gửi qua đường bưu điện)

* Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn người đến nộp hồ sơ hoặc gọi điện cho tổ chức (nếu gửi qua đường bưu điện) bổ sung hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.

Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản lập kế hoạch để xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm và gửi thông báo thời gian tiến hành xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho tổ chức/cá nhân.

Bước 3: Kiểm tra kiến thức về an toàn thực phẩm bằng bộ câu hỏi đánh giá kiến thức về an toàn thực phẩm theo lĩnh vực quản lý.

Bước 4: Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm:

- Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm được cấp cho những người trả lời đúng 80% số câu hỏi trở lên ở mỗi phần câu hỏi kiến thức chung và câu hỏi kiến thức chuyên ngành.

- Mẫu giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm theo mẫu số 02a quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT.

Bước 5: Nhận kết quả tại Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản Gia Lai.

- Thời gian tiếp nhận và trả hồ sơ: Buổi sáng từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 00, buổi chiều từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00 từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ các ngày nghỉ, ngày lễ).

b) Cách thức thực hiện:

Nộp trực tiếp hoặc gửi theo đường bưu điện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ đối với tổ chức:

+ Đơn đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm theo mẫu số 01a quy định tại phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT.

+ Bản danh sách các đối tượng đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm theo mẫu số 01b quy định tại phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT.

+ Bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hợp tác xã (có dấu xác nhận của tổ chức).

+ Giấy tờ chứng minh đã nộp lệ phí theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí.

- Thành phần hồ sơ đối với cá nhân:

+ Đơn đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm theo mẫu số 01a quy định tại phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT;

+ Bản sao giấy chứng minh thư nhân dân;

+ Giấy tờ chứng minh đã nộp lệ phí theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tham gia đánh giá (ngày kiểm tra) Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản có trách nhiệm cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm.

đ) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): không.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chủ cơ sở và người tham gia trực tiếp sản xuất kinh doanh thực phẩm tại các cơ sở có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đối với tổ chức: Đơn đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm theo mẫu số 01a, Bản danh sách các đối tượng đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm theo mẫu số 01b quy định tại phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT.

- Đối với cá nhân: Đơn đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm theo mẫu số 01a quy định tại phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT.

h) Phí, lệ phí: Chưa quy định

i) Kết quả thực hiện:

- Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Thời hạn và hiệu lực của kết quả: 03 năm kể từ ngày cấp.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09 tháng 4 năm 2014 của Bộ Y tế - Bộ Nông nghiệp & PTNT - Bộ Công Thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

- Quyết định số 4780/QĐ-BNN-QLCL ngày 31/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Mẫu số 01a – Đơn đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm

Kính gửi:....(cơ quan có thẩm quyền xác nhận kiến thức về ATTP).....

Tên tổ chức/doanh nghiệp/cá nhân:

Giấy CNĐKDN/VPĐD (hoặc CMTND đối với cá nhân) số:....., cấp
ngày.....tháng.....năm. Nơi cấp:

Địa chỉ:....., Số điện thoại:.....

Số Fax:....., Email:.....

Sau khi nghiên cứu tài liệu quy định kiến thức về an toàn thực phẩm do...

..... (*) ban hành, chúng tôi / Tôi đã
hiểu rõ các quy định về nội dung của tài liệu. Nay đề nghị quý cơ quan tổ chức đánh
giá, xác nhận kiến thức cho chúng tôi/Tôi theo nội dung của tài liệu

..... (*) ban hành.

(danh sách gửi kèm theo Mẫu đơn này).

Địa danh, ngày.....tháng.....năm.....

Đại diện Tổ chức/cá nhân
(Ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

Ghi chú: * Chọn 1 trong 3 cơ quan: Bộ Y tế; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ Công Thương.

Mẫu số 01b – Danh sách đối tượng tham gia xác nhận kiến thức
(Kèm theo Đơn đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm của.....(tên tổ chức).....)

TT	Họ và tên	Nam	Nữ	Số CMND	Ngày, tháng, năm cấp	Nơi cấp

Địa danh, ngày.....tháng.....năm.....

Đại diện Tổ chức xác nhận
(Ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)